

Số: /BC-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO**Kết quả thực hiện Chương trình phối hợp
giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Ủy ban Dân tộc
giai đoạn 2017 - 2021**

Thực hiện Chương trình phối hợp số 5299/CTPH-BVHTTDL-UBDT ngày 12/12/2017 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban Dân tộc về “Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2022”, hai cơ quan đã phối hợp triển khai các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình vùng dân tộc thiểu số và miền núi đảm bảo kịp thời, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Ngay sau khi ký kết Chương trình phối hợp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành văn bản hướng dẫn gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình phối hợp giữa Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch với Ủy ban Dân tộc về “đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2022”.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban Dân tộc đã chỉ đạo các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Dân tộc các tỉnh, thành phố phối hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố để tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban Dân tộc; tham mưu, hướng dẫn các Sở, Ban, ngành và các tổ chức Đoàn thể, chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh, huyện, thị xã, phường và thôn, bản, triển khai thực hiện Chương trình, cũng như các chính sách dân tộc quy định tại Nghị định số 05/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc, Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

2. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng dự án, đề án, chính sách dân tộc

Hai cơ quan đã tích cực phối hợp trong việc xây dựng dự án, đề án, chính sách liên quan đến công tác dân tộc; thường xuyên cử cán bộ tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, dự án, đề án liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc như: Đề án rà soát pháp luật về chính sách dân tộc, Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ công tác dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, đồng bào vùng biên giới, hải đảo, vùng

có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn” giai đoạn 2017- 2021; Đề án “đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2016 - 2020”; Đề án “Tăng cường vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đối với công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc”; Chương trình Bảo vệ và phát triển các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2021-2030; Tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025; Tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025...và nhiều đề án, chương trình khác.

Chủ động triển khai các chính sách dân tộc quy định tại Nghị định số 05/2011/NĐ-CP của Chính phủ về công tác dân tộc (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Thông tư số 12/2014/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP của Chính phủ về công tác dân tộc (Điều 13, 14, 15); đồng thời, chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện các dự án thành phần của Đề án số 1270/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020”; ban hành Kế hoạch triển khai chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020; triển khai Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số” giai đoạn 2018 - 2021 góp phần nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật, chuyển đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số về bình đẳng giới; tiến tới dần xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới, định kiến giới và các quan niệm lạc hậu về giới trong cộng đồng các dân tộc thiểu số. Bên cạnh đó, hai cơ quan đã chủ động phối hợp, cùng với các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương tham gia ý kiến xây dựng các đề án như Đề án “Bảo tồn và phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”, Đề án “Tổ chức định kỳ Ngày hội, giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào các dân tộc thiểu số theo khu vực và toàn quốc giai đoạn 2021-2030”, Đề án “Chương trình hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021- 2030”.

3. Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số luôn được chú trọng và triển khai liên tục, trong đó có những định hướng quan trọng của Bộ Chính trị tại Kết luận 65-KL/TW ngày 30/10/2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW về công tác dân tộc trong tình hình mới, Kết luận 76-KL/TW ngày 04/6/2020 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình cho người dân thuộc các dân tộc thiểu số; Tổ chức lớp tập huấn cho các tuyên truyền viên, người làm công tác dân tộc, người có uy tín trong cộng đồng phát huy vai trò tuyên truyền vận động đồng bào trong việc thực hiện nếp sống văn minh, phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo; Tuyên truyền vận động đồng bào giữ gìn môi trường, cảnh quan, truyền thống văn hóa, phong tục tập quán và các nghề truyền thống để phục vụ cho phát triển du lịch bền vững; Tổ chức hội nghị, hội thảo về xây dựng mô hình điểm nâng cao đời sống văn hóa nghệ thuật đồng bào dân tộc thiểu số thuộc các xã di dân tái định cư xây dựng công trình thủy điện nhằm đánh giá thực trạng đời sống văn hóa của đồng bào trong việc bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống góp phần ổn định đời sống văn hóa của đồng bào vùng di dân tái định cư xây dựng công trình thủy điện.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã triển khai cấp phát sản phẩm văn hóa cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các trường dân tộc nội trú, Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện; hỗ trợ các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã vùng dân tộc trọng điểm và các xã thuộc huyện nghèo vùng dân tộc thiểu số và miền núi (theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ), giúp người dân có cơ hội được tiếp cận với những nội dung kiến thức về chính trị, pháp luật, văn hóa, xã hội, khoa học - kỹ thuật phù hợp, thiết thực để nâng cao nhận thức, hiểu biết, tích lũy kiến thức. Cùng với đó, nhiều hoạt động tuyên truyền, giáo dục, quảng bá về văn hóa, phong tục tập quán, con người của các dân tộc thiểu số Việt Nam được hệ thống thư viện các cấp tổ chức thực hiện với nhiều hình thức phong phú, phục vụ đời sống văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số.

4. Phối hợp tổ chức các ngày hội, giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào các dân tộc thiểu số và hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các ban, bộ, ngành có liên quan và các địa phương luân phiên tổ chức ngày hội, giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Tây Bắc, Đông Bắc, Tây Nam Bộ, miền Trung và giao lưu văn hóa đối với từng dân tộc¹. Ủy ban Dân tộc luôn đồng hành, cử Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc tham gia Ban Chỉ đạo, cử lãnh đạo cấp vụ tham gia Ban Tổ chức, Hội đồng thẩm định... và trao tặng nhiều lượt Cờ lưu

¹ Ngày hội trình diễn cây Nêu và giao lưu văn hóa thể thao và du lịch các dân tộc Việt nam, năm 2017 tại tỉnh Quảng Nam; Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch vùng biên giới Việt – Lào, năm 2017 tại tỉnh Sơn La; Ngày hội Văn hóa dân tộc Dao lần thứ I, năm 2017 tại tỉnh Tuyên Quang; Liên hoan nghệ thuật hát Then, đàn Tính các dân tộc Tày - Nùng - Thái, năm 2018 tại tỉnh Hà Giang; Ngày hội Văn hóa các dân tộc miền Trung lần thứ III, năm 2018 tại tỉnh Quảng Nam; Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc vùng Đông Bắc lần thứ X, năm 2018 tại tỉnh Vĩnh Phúc; Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc vùng Tây Bắc lần thứ XIV, năm 2019 tại tỉnh Sơn La; Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc thiểu số 6 tỉnh vùng biên giới Việt Nam – Lào khu vực miền Trung, Tây Nguyên, năm 2019 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Ngày hội Văn hóa dân tộc Thái lần thứ II, năm 2019 tại tỉnh Điện Biên.

niệm, Bằng khen và quà của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc cho các đoàn tham gia các ngày hội. Ngoài ra, hàng năm, hai cơ quan đã chỉ đạo, phối hợp tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam (19/4) đồng bộ từ Trung ương đến địa phương; thu hút đông đảo nghệ nhân, diễn viên, vận động viên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao dân gian truyền thống đặc sắc, góp phần phục hồi, phát triển các làn điệu dân ca, dân nhạc, dân vũ, trò chơi dân gian và lễ hội truyền thống của mỗi địa phương, khơi nguồn sáng tạo trong cộng đồng các dân tộc.

Tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa có ý nghĩa thiết thực và hàng ngàn hoạt động văn hóa truyền thống tái hiện đời sống sinh hoạt, lao động, sản xuất, dân ca dân vũ, trò chơi dân gian, nghề thủ công truyền thống với nội dung phong phú, đặc sắc của 53 dân tộc thuộc 63 tỉnh/thành. Bên cạnh đó, tổ chức Hội nghị - Hội thảo gặp mặt già làng, trưởng bản, nghệ nhân, người có uy tín của 05 dân tộc thiểu số có số dân dưới 1.000 người tại Hà Nội, bao gồm 05 dân tộc: Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Brâu, Ô Đu và Hội nghị - Hội thảo gặp mặt già làng, trưởng bản, nghệ nhân, người có uy tín của 16 dân tộc thiểu số có số dân dưới 10.000 người tại Hà Nội bao gồm 16 dân tộc: Pà Thẻn, Cờ Lao, Lô Lô, Ngái, La Hủ, Lự, Mảng, Cống, La Ha, Bố Y, Chứt, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Brâu, Ô Đu; từ đó đề xuất các giải pháp thiết thực để từng bước có cơ chế chính sách phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh từng địa bàn dân tộc nhằm gìn giữ và phát huy có hiệu quả các giá trị văn hóa truyền thống.

5. Phối hợp triển khai nhiều hoạt động trong khuôn khổ Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II

Hai Bộ đã phối hợp triển khai nhiều hoạt động trong khuôn khổ Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II, như: Tổ chức sản xuất phim tài liệu về cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam theo chủ đề Đại hội “*Dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, cộng đồng các dân tộc Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau hội nhập và phát triển*”; Trang trí khánh tiết tại các địa điểm diễn ra các hoạt động bên lề Đại hội tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia; Tổ chức “*Con đường văn hóa*” tại địa điểm đón đại biểu vào hội trường dự Đại hội; Tổ chức thực hiện Chương trình nghệ thuật biểu diễn chào mừng thành công Đại hội với chủ đề “*Tâm hồn Việt Nam hướng tới di sản văn hóa Thế giới*”. Chỉ đạo các báo, tạp chí, trang thông tin điện tử, Đài Phát thanh Truyền hình Trung ương, Đài Phát thanh truyền hình địa phương xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội. Tổ chức chương trình truyền hình trực tiếp lễ Khai mạc và Bế mạc Đại hội phát trên sóng Đài Truyền hình Việt Nam; Xây dựng phóng sự truyền hình về “*Các dân tộc thiểu số Việt Nam, hội nhập và phát triển*” phát trên các kênh truyền hình Trung ương, địa phương và Website của Ủy ban Dân tộc; Tổ chức Triển lãm, trưng bày tranh, ảnh và các sản phẩm văn hóa, nghệ

thuật đặc sắc của các dân tộc thiểu số Việt Nam; Tổ chức Đoàn đại biểu, đại diện thanh niên các dân tộc Việt Nam chào mừng Đại hội...

6. Phối hợp xây dựng, triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Kế hoạch xây dựng Dự án “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” và chủ động, tích cực phối hợp với Ủy ban Dân tộc xây dựng Dự án số 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Hai Bộ đã tổ chức các hội nghị làm việc, trao đổi thống nhất về hồ sơ, chỉ tiêu, nội dung Dự án số 6; xây dựng, cung cấp cơ sở, luận cứ, số liệu xây dựng Báo cáo nghiên cứu khả thi, phối hợp xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG. Đến nay, Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình đã được Hội đồng thẩm định nhà nước thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định phê duyệt.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã giao Vụ Văn hóa dân tộc là đơn vị đầu mối chủ động phối hợp với Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG tham mưu xây dựng kế hoạch trung hạn, hằng năm thực hiện Dự án; xây dựng nội dung Quy chế phối hợp công tác giữa hai cơ quan trong triển khai thực hiện Chương trình.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA HAI BỘ TRONG GIAI ĐOẠN VỪA QUA

Sau 04 năm triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 5299/CTPH-BVHTTDL-UBDT giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban Dân tộc, công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa Ủy ban Dân tộc và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã được tiến hành thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm. Các đơn vị của hai cơ quan đã chủ động, tích cực trao đổi thông tin, tham dự các cuộc họp thảo luận, góp ý về những vấn đề liên quan giữa hai bên; chủ động phối hợp về nghiệp vụ, cử cán bộ tham gia xây dựng các dự án luật và các văn bản hướng dẫn thực thi chính sách. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được còn có một số những tồn tại, hạn chế như:

- Văn hóa, thể thao, du lịch, gia đình là các hoạt động có tính chất đa ngành, đa lĩnh vực, phạm vi rộng lớn, đòi hỏi sự kết hợp chặt chẽ để tạo nên tính hiệu quả cao trong công tác phối hợp; tuy nhiên, một số đơn vị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban Dân tộc còn có thiếu chủ động, chưa đề xuất hoạt động phối hợp cụ thể để triển khai chương trình phối hợp đạt kết quả. Công tác phối hợp trong triển khai các hoạt động giữa các đơn vị chức năng của hai cơ quan chưa thực hiện đồng bộ, chưa đảm bảo tính gắn kết, hệ thống và tính tiếp nối.

- Hoạt động phối hợp giữa hai bên chưa thật sự đi vào chiều sâu, việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện phối hợp công tác giữa hai cơ quan chưa được thường xuyên, một số nhiệm vụ được giao chưa được triển khai hoặc triển khai chậm so với kế hoạch đề ra;

- Ở địa phương, hoạt động phối hợp giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Ban Dân tộc chưa đồng đều dẫn đến tình trạng triển khai thực hiện một số hoạt động phối hợp còn hạn chế. Nhận thức của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của việc bảo tồn, phát triển văn hóa ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhiều lúc, nhiều nơi còn chưa đúng, chưa thật đầy đủ, thống nhất cao, dẫn đến công tác chỉ đạo, điều hành còn tản mạn, thiếu thống nhất.

- Kinh phí dành cho công tác văn hóa, thể thao, du lịch, gia đình nhìn chung còn thấp. Đặc biệt, các tỉnh miền núi do nguồn thu ngân sách hạn hẹp nên việc bố trí nguồn lực để phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao trên địa bàn hết sức khó khăn. Công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn vùng miền núi và dân tộc thiểu số rất khó khăn, gần như không có.

III. KIẾN NGHỊ THỰC HIỆN NỘI DUNG PHỐI HỢP GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Dân tộc đề xuất phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Xây dựng các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình về công tác dân tộc, văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, đề án, dự án do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

2. Triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, gia đình truyền thống các dân tộc thiểu số; tổ chức các sự kiện giới thiệu, quảng bá về văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam góp phần thu hút, phát triển du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

3. Tổ chức các sự kiện: Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam (19/4); Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Ngày thành lập ngành du lịch Việt Nam (09/7), Ngày Di sản văn hóa Việt Nam (23/11), Ngày Thể thao Việt Nam (27/3), Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam (21/4) với quy mô phù hợp với điều kiện thực tế hằng năm;

4. Tổ chức các ngày hội, liên hoan văn hóa, thể thao và du lịch theo vùng miền, khu vực và từng dân tộc; các chương trình văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số; hội thi thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc;

5. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân tộc và công tác văn hóa, thể thao, du lịch, gia đình; tập huấn nâng cao năng lực trong công tác văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình cho các các nghệ nhân, người có uy tín, trưởng thôn, bản người dân tộc thiểu số;

6. Xây dựng một số mô hình hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số: gia đình văn hóa; thôn, bản, buôn văn hóa; Câu lạc bộ văn hóa, thể thao; mô hình du lịch cộng đồng; tủ sách cộng đồng...; triển khai bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

7. Triển khai Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025” theo Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Hỗ trợ bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025” theo Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

8. Triển khai Dự án xây dựng Học viện Dân tộc tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam; Tổ chức các hoạt động, sự kiện cụ thể trong khuôn khổ Chương trình MTQG tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam; Hỗ trợ Làng triển khai các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam;

9. Tổ chức Ngày hội giao lưu văn hóa thanh niên, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số xuất sắc; Gặp mặt, biểu dương người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tiêu biểu, các nghệ nhân dân gian ưu tú là người dân tộc thiểu số trong bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc;

10. Tổ chức thực hiện các hoạt động truyền dạy và bảo tồn văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số thông qua hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, các nhóm cùng sở thích trong các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, các cơ sở giáo dục có đông học sinh là người dân tộc thiểu số;

11. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, trọng tâm là Dự án “Bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” và các dự án, tiểu dự án do Ủy ban Dân tộc chủ trì.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phối hợp giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Ủy ban Dân tộc về việc phối hợp đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2017-2021. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Các Tổng cục: DL, TDTT;
- BQL Làng VHDL các DTVN;
- Các Cục: DSVH, VHCS;
- Các Vụ: KHTC, TV, GD, ĐT;
- UBND: Vụ TT, VPĐPTƯ CTMTQG;
- Lưu: VT, VHDT, DH.15.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trịnh Thị Thủy

